

Số: **266** /TB-SYT

Hải Phòng, ngày **11** tháng **10** năm 2019

THÔNG BÁO

Kết quả tuyển dụng viên chức Trung tâm Y tế huyện Thủy Nguyên năm 2019

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 1324/2016/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung về tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; Quyết định 16/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố ban hành kèm theo Quyết định 1324/2016/QĐ-UBND;

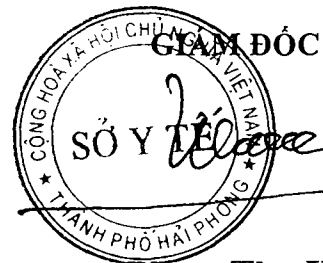
Sở Y tế Hải Phòng thông báo kết quả xét tuyển viên chức tại TTYT huyện Thủy Nguyên như sau:

- Về kết quả điểm sát hạch: (Có danh sách kèm theo)

Sở Y tế Hải Phòng xin thông báo tới tất cả các thí sinh được biết./

Nơi nhận:

- Các thí sinh có tên trong DS;
- VP (đăng công TT);
- TTYT Thủy Nguyên (Niêm yết tại bảng tin ĐV);
- Lưu VT, TCCB(4).



Phạm Thu Xanh

KẾT QUẢ ĐIỂM SÁT HẠCH XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THỦY NGUYÊN NĂM 2019

Kèm theo Thông báo số 266./TB - SYT ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Sở Y tế Hải Phòng)

ST T	HỌ VÀ TÊN	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Tiêu chuẩn được ưu tiên
		Nam	Nữ						
1	Nguyễn Long An	7/11/1994		Y sỹ	Y tế dự phòng đối với y sỹ	92.5	0	92.5	
2	Lê Văn Anh	16/11/1982		Y sỹ	Y tế dự phòng đối với y sỹ	95.5	0	95.5	
3	Nguyễn Đức Anh	14/8/1998		Y sỹ	Truyền thông giáo dục sức khỏe đối với y sỹ	84.5	0	84.5	
4	Trịnh Văn Lợi	4/5/1987		Y sỹ	Truyền thông giáo dục sức khỏe đối với y sỹ	94.5	0	94.5	
5	Đồng Thanh Tùng	7/2/1990		Y sỹ đa khoa	Truyền thông giáo dục sức khỏe đối với y sỹ	88.5	0	88.5	
6	Lý Thị Thùy Linh		28/9/1987	Điều dưỡng trung học đang học liên thông cao đẳng	Truyền thông giáo dục sức khỏe đối với điều dưỡng	92.5	0	92.5	
7	Đinh Chính Anh	4/4/1997		Y sỹ	Quản lý sức khỏe cộng đồng đối với y sỹ	85.5	0	85.5	
8	Dương Việt Anh	12/4/1995		Y sỹ	Quản lý sức khỏe cộng đồng đối với y sỹ	92.5	0	92.5	

9	Lê Đỗ Đạt	24/3/1995		Y sỹ đa khoa	Quản lý sức khỏe cộng đồng đối với y sỹ	85	0	85	
10	Hoàng Công Tùng	26/12/1992		Y sỹ đa khoa	Quản lý sức khỏe cộng đồng đối với y sỹ	90.5	0	90.5	
11	Lê Nguyễn Nhật Trường	02/11/1996		Y sỹ	Quản lý sức khỏe cộng đồng đối với y sỹ	91.5	0	91.5	
12	Lê Thị Khánh Linh		3/6/1993	Hộ sinh trung học đang học liên thông cao đẳng	Chăm sóc sức khỏe sinh sản đối với hộ sinh	95.5	0	95.5	